

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC
Km9, Xa lộ Hà Nội, Phường Trường Thọ, Quận
Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
-----o0o-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----

Tp HCM, ngày 18 tháng 1 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh

Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức

Trụ sở chính : Km 9, Xa lộ Hà nội, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, TP.HCM

Điện thoại : 028 22144647

Fax : 028 38963159

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Minh Quang- Chủ tịch HĐQT

Địa chỉ: Km 9 xa lộ Hà Nội, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, TP.HCM

Điện thoại : 0963 964 165

Loại thông tin công bố: định kỳ

Nội dung thông tin công bố: *Báo cáo tình hình công tác quản trị năm 2019 của CTCP Cơ điện Thủ Đức*

Để thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định, Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức kính gửi đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh nội dung công bố thông tin như đã nêu trên.

Đồng thời Công ty cũng thực hiện công bố thông tin trên trang web: <https://www.codientd.com> ngày 18/1/2020.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đính kèm:

Báo cáo số: 01 /BC-CĐTD-HĐQT, ngày 18/1/2020 về tình hình quản trị Công ty niêm yết năm 2019 của Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức.

Người thực hiện công bố thông tin

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN MINH QUANG

Số: 01 /BC-CĐTĐ-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(năm 2019)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức
- Địa chỉ trụ sở chính: Km 9, xa lộ Hà Nội, P.Trường Thọ, Q.Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028.22144647 Fax: 028.38963159 ; Email: codientd@vnn.vn
- Vốn điều lệ: 152.973.330.000 đồng (Một trăm năm mươi hai tỷ, chín trăm bảy mươi ba triệu, ba trăm ba mươi ba ngàn đồng).
- Mã chứng khoán: EMC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2019/NQ-ĐHĐCĐ-CĐTĐ	10/05/2019	1. Thông qua các báo cáo Thông qua báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018. 2. Thông qua báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019. 3. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018- Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019. 4. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm định báo cáo tài chính và tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018. 5. Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm



			<p>toán.</p> <p>6. Thông qua Tờ trình của Hội đồng Quản trị về Bản điều lệ sửa đổi, bổ sung.</p> <p>7. Thông qua Tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu nhân sự Hội đồng Quản trị (nhiệm kỳ 2018-2023). - Danh sách ứng viên được đề cử bầu bổ sung 01 thành viên độc lập Hội đồng Quản trị (nhiệm kỳ 2018-2023). <p>8. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung 01 thành viên độc lập Hội đồng Quản trị (nhiệm kỳ 2018-2023).</p> <p>9. Thông qua Tờ trình mức thù lao năm 2019 của Hội đồng Quản trị - Ban kiểm soát ; tiền lương Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám Đốc, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách.</p> <p>10. Thông qua việc ủy quyền Hội đồng Quản trị được quyết định lựa chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.</p>
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2019):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Thông tin về các cuộc họp của HDQT (bao gồm cả các cuộc họp của HDQT thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Nguyễn Minh Quang	Chủ tịch HDQT	25/05/2013	10/10	100%	
02	Ông Hồ Đắc Ngọc	Thành viên HDQT độc lập	29/6/2018	10/10	100%	
03	Ông Đặng Quốc Việt	Thành viên HDQT	30/12/2016	10/10	100%	

04	Ông Hoàng Minh Bách	Thành viên HĐQT	30/12/2016	10/10	100%	
05	Nguyễn Văn Thơ	Thành viên HĐQT độc lập	11/5/2019	07/10	70 %	Vừa mới trúng cử bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập ngày 10/5/2019

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT thường xuyên theo dõi, giám sát và hỗ trợ các hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc và các công việc điều hành khác, phối hợp với Ban Kiểm Soát kiểm tra các vấn đề:

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra.
- Các nội dung cần triển khai để thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các Quyết định HĐQT đã ban hành về tiến độ và biện pháp thực hiện.
- HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2019 và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật liên quan để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng Giám Đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn nhân lực – trang thiết bị tăng cường để việc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được thuận lợi.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ của Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước đối với Công ty cổ phần đã niêm yết trên thị trường chứng khoán.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2019):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	04/NQ-CĐTD-HĐQT	25/3/2019	Chốt danh sách cổ đông - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 và thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty cho Cổ đông hiện hữu.

02	06/NQ-CĐTĐ-HĐQT	01/4/2019	Thay đổi thời gian chốt danh sách cổ đông - tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 và thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty cho Cổ đông hiện hữu.
03	09/NQ-CĐTĐ-HĐQT	27/4/2019	Công bố dự thảo các Báo cáo – Trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
04	15/NQ-CĐTĐ-HĐQT	07/6/2019	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc nhiệm kỳ 2018-2023.
05	16/NQ-CĐTĐ-HĐQT	10/6/2019	Thông qua kết quả Cổ đông hiện hữu đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu, phương án xử lý cổ phiếu lẻ.
06	18/NQ-CĐTĐ-HĐQT	17/6/2019	Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu.
07	19/NQ-CĐTĐ-HĐQT	17/6/2019	Ban hành sơ đồ tổ chức mới của Công ty.
08	22b/NQ-CĐTĐ-HĐQT	11/7/2019	Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019
09	23/NQ-CĐTĐ-HĐQT	12/7/2019	Miễn nhiệm và chấm dứt hợp đồng lao động Phó Tổng Giám đốc.
10	24/NQ-CĐTĐ-HĐQT	26/7/2019	Ban hành sơ đồ tổ chức mới của Công ty.
11	25/NQ-CĐTĐ-HĐQT	26/7/2019	Bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty.

24
PH
ĐI
T.P

12	26/NQ-CĐTĐ-HĐQT	26/7/2019	Thôi nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc.
13	27/NQ-CĐTĐ-HĐQT	26/7/2019	Thôi nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc.
14	28/NQ-CĐTĐ-HĐQT	30/10/2019	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng.
15	29/BB-CĐTĐ-HĐQT	14/12/2019	Họp bàn về chủ trương thực hiện KH.SXKD năm 2020, cơ cấu nhân sự HĐQT, Ban Quản lý điều hành Công ty và ĐHCĐTN 2020.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2019):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Nguyễn Đăng Minh	Trưởng Ban Kiểm Soát	29/6/2018	04/04	100%	
02	Ông Trần Văn Thiệp	Thành viên BKS	29/6/2018	04/04	100%	
03	Bà Nguyễn Thị Quỳnh	Thành viên BKS	29/6/2018	04/04	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong năm 2019, BKS đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ:

- Tham gia các cuộc họp được HĐQT mời tham dự, kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, tích cực tham gia đóng góp ý kiến cũng như thường xuyên có những kiến nghị kịp thời nhằm hoàn thiện các chính sách, quy trình, quy chế nâng cao năng lực quản trị điều hành và ngăn ngừa rủi ro trong hoạt động của Công ty.
- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành trong việc triển khai Nghị quyết của ĐHCĐ.

- HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích chung của Công ty và cổ đông.
- Ban Lãnh đạo của Công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong quản lý, điều hành công tác sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.
- Việc ban hành, sửa đổi các quy chế, quy định nội bộ trong Công ty phù hợp với quy định của pháp luật, trên tinh thần hợp tác, ghi nhận các ý kiến đóng góp của các thành viên, phát huy được tinh thần tập thể, đề cao lợi ích chung. Do đó, các quy định, quy chế khi ban hành có tính khả thi cao, là công cụ hữu hiệu phục vụ tốt công tác quản lý điều hành tại đơn vị.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: BKS luôn phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Định kỳ hàng quý có sinh hoạt Ban kiểm soát, trong đó tập trung thực hiện công tác kiểm soát báo cáo tài chính năm 2018 và Báo cáo tài chính 4 Quý /2019 của Công ty.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty tham gia khóa đào tạo theo quy định về quản trị công ty do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo chứng khoán thuộc UBCK Nhà nước tổ chức.

Công ty cử đại diện là các Thành viên HĐQT, thành viên BKS, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, hội thảo về quản trị công ty do Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE) tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2019) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Đính kèm phụ lục 1*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):
Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2019):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Đính kèm phụ lục 2*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *Không có.*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- Lưu TCHC, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Quang



Phụ lục 1: Danh sách về người có liên quan của Công ty

ST T	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMN D/ Passpo rt/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân/đại diện sở hữu	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm (đối với CDNB có kiêm nhiệm chức đánh quản lý khác)	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
I- Thành viên Hội đồng quản trị															
1	Ông Nguyễn Minh Quang		Chủ tịch HĐQT	Nam						8	29/06/2018				Việt Nam
2	Ông Đặng Quốc Việt		TV. HĐQT	Nam						697.552	29/06/2018				Việt Nam
3	Ông Hồ Đắc Ngọc		TV. HĐQT độc lập	Nam						0	29/06/2018				Việt Nam
4	Ông Hoàng Minh Bách		TV. HĐQT	Nam						3.168.918	29/06/2018				Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMN D/ Passpo rt/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân/đại diện sở hữu	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm (đối với CDNB có kiêm nhiệm chức đăng quản lý khác)	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
5	Ông Nguyễn Văn Thơ		TV. HĐQ T độc lập	Nam						0					Việt Nam
II- Ban Tổng Giám đốc															
1	Ông Bùi Phước Quảng	007C7 11065, Công ty CP Chứng Khoán Ngân Hàng TMCP Công Thươn g Việt Nam	Tổng Giám đốc	Nam						0	31/05/2014				Việt Nam
2	Huỳnh Vĩnh Phú	TK007	Phó	Nam						0	11/06/2016	15/07/			Việt

ST T	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMN D/ Passpo rt/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân/đại diện sở hữu	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm (đối với CĐNB có kiêm nhiệm chức đanh quản lý khác)	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
		C7110 49, Công ty CP Chứng Khoán Ngân Hàng TMCP Công Thươn g Việt Nam	Tổng Giám đốc									2019			Nam
3	Ông Phùng Quang Khang	TK007 C7110 07, Công ty CP Chứng	Phó Tổng Giám đốc	Nam						2	11/06/2016	01/08/ 2019			Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMN D/ Passpo rt/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân/đại diện sở hữu	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm (đối với CDNB có kiêm nhiệm chức danh quản lý khác)	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
		Khoán Ngân Hàng TMCP Công Thươn g Việt Nam													
4	Ông Nguyễn Thái Sơn		Phó Tổng Giám đốc	Nam						2	30/07/2018	01/08/ 2019			Việt Nam
III- Thành viên Ban kiểm soát															
1	Ông Nguyễn Đăng Minh		Trưở ng BKS	Nam						0	29/06/2018				Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMN D/ Passpo rt/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân/đại diện sở hữu	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm (đối với CDNB có kiêm nhiệm chức đanh quản lý khác)	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
2	Ông Trần Văn Thiệp		TV. BKS	Nam						0	29/06/2018				Việt Nam
3	Bà Nguyễn Thị Quỳnh		TV. BKS	Nữ						0	29/06/2018				Việt Nam

IV- Kế toán trưởng

1	Bà Nguyễn Thị Mộng Duyên		Kế toán trưởn g	Nữ						5	01/09/2018	01/11/ 2019			Việt Nam
2	Bà Nguyễn Thị Loan		Phụ trách Phòn g Kế toán	Nữ							01/11/2019				Việt Nam

V- Người được uỷ quyền công bố thông tin

ST T	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMN D/ Passpo rt/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân/đại diện sở hữu	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm (đối với CDNB có kiêm nhiệm chức đanh quản lý khác)	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
1	Ông Nguyễn Minh Quang		Người được uỷ quyền CBTT	Nam						8	29/06/2018				Việt Nam

Phụ lục 2: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

ST T	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/qua n hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP cá nhân/đạ i diện sở hữu	Điện thoại liên hệ	Fa x	Quốc tịch
I- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:													
1	Ông Nguyễn Minh Quang		Chủ tịch	Nam						8			Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP cá nhân/đạ i điện sở hữu	Điện thoại liên hệ	Fa x	Quốc tịch
			HĐQT										
1.1	Hà Thị Thanh		Vợ	Nữ									Việt Nam
1.2	Nguyễn Hà Thanh Ngân		Con	Nữ									Việt Nam
1.3	Nguyễn Sơn Hải		Anh	Nam									Việt Nam
1.4	Nguyễn Trung Dung		Anh	Nam									Việt Nam
2	Ông Hồ Đắc Ngọc		Thành viên HĐQT Độc lập	Nam						0			Việt Nam
2.1	Hồ Đắc Sanh		Cha	Nam									
2.2	Trần Thị Thọ		Mẹ	Nữ									Việt Nam
2.3	Quách Ngọc Hoa		Vợ	Nữ									Việt Nam
2.4	Hồ Đắc Việt Dũng		Con	Nam									Việt Nam
2.5	Hồ Đắc Việt Huy		Con	Nam									Việt Nam
2.6	Hồ Thị Hòa Bình		Chị	Nữ									Việt Nam
2.7	Hồ Đắc Lộc		Anh	Nam									Việt Nam
3	Ông Đặng Quốc Việt		Thành viên	Nam						697.552			Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP cá nhân/đạ i điện sở hữu	Điện thoại liên hệ	Fa x	Quốc tịch
			HĐQT										
3.1	Đặng Văn Bách		Cha	Nam									Việt Nam
3.2	Nguyễn Thị Dừa		Mẹ	Nữ									Việt Nam
3.3	Nguyễn Thị Hà		Vợ	Nữ									Việt Nam
3.4	Đặng Hà Hải Yến		Con	Nữ									Việt Nam
3.5	Đặng Hà Phương		Con	Nữ									Việt Nam
3.6	Đặng Việt Dũng		Con	Nam									Việt Nam
3.7	Đặng Văn Quân		Anh	Nam									Việt Nam
3.8	Đặng Thị Thảo		Em	Nữ									Việt Nam
4	Ông Hoàng Minh Bách		Thành viên HĐQT	Nam						3.168.918			Việt Nam
4.1	Hoàng Văn Tuấn		Cha	Nam									Việt Nam
4.2	Vũ Thị Bích Ngọc		Mẹ	Nữ									Việt Nam
4.3	Nguyễn Phương Hiền		Vợ	Nữ									Việt Nam
4.4	Hoàng Minh Đức		Con	Nam									Việt Nam
4.5	Hoàng Minh Thông		Anh	Nam									Việt Nam
5	Ông Nguyễn Văn Thơ		Thành viên HĐQT Độc lập	Nam						0			Việt Nam
5.1	Nguyễn Văn Sương		Bố	Nam									Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP cá nhân/đạ i điện sở hữu	Điện thoại liên hệ	Fa x	Quốc tịch
5.2	Đinh Thị Minh		Mẹ	Nữ									Việt Nam
5.3	Nguyễn Văn Khương		Anh trai	Nam									Việt Nam
5.4	Nguyễn Văn Định		Anh trai	Nam									Việt Nam
5.5	Nguyễn Thị Viên		Chị gái	Nữ									Việt Nam
5.6	Nguyễn Thị Dung		Chị gái	Nữ									Việt Nam
5.7	Nguyễn Ánh Ngọc		Em trai	Nam									Việt Nam
5.8	Nguyễn Thị Ngân		Vợ	Nữ									Việt Nam
5.9	Nguyễn Hạnh Nguyên		Con	Nữ									Việt Nam
5.10	Nguyễn Quang Anh		Con	Nam									Việt Nam
II- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:													
1	Ông Bùi Phước Quảng		Tổng Giám đốc	Nam						0			Việt Nam
1.1	Bùi Cân		Cha	Nam									Việt Nam
1.2	Nguyễn Thị Hường		Mẹ	Nữ									Việt Nam
1.3	Lê Thị Quỳnh Như		Vợ	Nữ									Việt Nam
1.4	Bùi Minh Quân		Con	Nam									Việt Nam
1.5	Bùi Minh Thư		Con	Nữ									Việt Nam
1.6	Bùi Thị Cho		Chị	Nữ									Việt Nam
1.7	Bùi Thị Kim Chi		Chị	Nữ									Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP cá nhân/đạ i điện sở hữu	Điện thoại liên hệ	Fa x	Quốc tịch
1.8	Bùi Thị Kim Khuê		Chị	Nữ									Việt Nam
1.9	Bùi Phước Môn		Anh	Nam									Việt Nam
1.10	Bùi Thị Kim Anh		Em	Nữ									Việt Nam
1.11	Bùi Phước Hưng		Em	Nam									Việt Nam
2	Ông Huỳnh Vĩnh Phú		Phó Tổng Giám đốc	Nam						0			Việt Nam
2.1	Lê Kim Liên		Vợ	Nữ									Việt Nam
2.2	Huỳnh Lê Khôi		Con	Nam									Việt Nam
2.3	Huỳnh Lê Vĩnh Phước		Con	Nam									Việt Nam
2.4	Huỳnh Vĩnh Lộc		Anh	Nam									
2.5	Huỳnh Vĩnh Sang		Anh	Nam									Việt Nam
2.6	Huỳnh Ngọc Dung		Chị	Nữ									Việt Nam
2.7	Huỳnh Ngọc Phương		Chị	Nữ									
2.8	Huỳnh Ngọc Lan Hương		Em	Nữ									Việt Nam
3	Ông Phùng Quang Khang		Phó Tổng Giám đốc	Nam						2			Việt Nam
3.1	Phạm Thị Vinh		Mẹ	Nữ									Việt Nam
3.2	Nguyễn Thị Thanh Trà		Vợ	Nữ									Việt Nam
3.3	Phùng Quang Hưng		Con	Nam									Việt Nam
3.4	Phùng Quế Lâm		Con	Nam									Việt Nam
3.5	Phùng Quang Thuận		Em	Nam									Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP cá nhân/đạ i điện sở hữu	Điện thoại liên hệ	Fa x	Quốc tịch
3.6	Phùng Quang Thuận		Em	Nam									Việt Nam
4	Ông Nguyễn Thái Sơn		Phó Tổng Giám đốc	Nam						2			Việt Nam
4.1	Nguyễn Văn Thái		Cha	Nam									Việt Nam
4.2	Bùi Thị Dân		Mẹ	Nữ									Việt Nam
4.3	Đoàn Thị Quỳnh Nga		Vợ	Nữ									Việt Nam
4.4	Nguyễn Thái Quỳnh		Con	Nữ									Việt Nam
4.5	Nguyễn Thái Dương		Con	Nam									Việt Nam
III- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:													
1	Ông Nguyễn Đăng Minh		Trưởng BKS	Nam						0			Việt Nam
1.1	Nguyễn Đăng Hải		Cha	Nam									Việt Nam
1.2	Hà Thị Biên		Mẹ	Nữ									Việt Nam
1.3	Nguyễn Thị Mùi		Vợ	Nữ									Việt Nam
1.4	Nguyễn Đăng Khôi		Con	Nam									Việt Nam
1.5	Nguyễn Đăng Thanh		Em	Nam									Việt Nam
2	Ông Trần Văn Thiệp		Thành viên BKS	Nam						0			Việt Nam
2.1	Trần Văn Thuận		Cha	Nam									Việt Nam
2.2	Nguyễn Thị Yên		Mẹ	Nữ									Việt Nam
2.3	Vũ Thị Quỳnh		Vợ	Nữ									Việt Nam
2.4	Trần Vũ Quỳnh Anh		Con	Nữ									Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP cá nhân/đạ i điện sở hữu	Điện thoại liên hệ	Fa x	Quốc tịch
2.5	Trần Hoàng Thiên		Con	Nam									Việt Nam
2.6	Trần Văn Thiệu		Anh	Nam									Việt Nam
2.7	Trần Văn Thiện		Em	Nam									Việt Nam
3	Bà Nguyễn Thị Quỳnh		Thành viên BKS	Nữ						0			Việt Nam
3.1	Nguyễn Văn Thanh		Cha	Nam									Việt Nam
3.2	Phạm Thị Loan		Mẹ	Nữ									Việt Nam
3.3	Nguyễn Thế Dương		Chồng	Nam									Việt Nam
3.4	Nguyễn Dương Quỳnh Anh		Con	Nữ									Việt Nam
3.5	Nguyễn Anh Khoa		Con	Nam									Việt Nam
IV- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng													
1	Bà Nguyễn Thị Mộng Duyên		Kế toán trưởng	Nữ						5			Việt Nam
1.1	Nguyễn Tự Anh		Cha	Nam									Việt Nam
1.2	Trần Thị Ngọc Thơ		Mẹ	Nữ									Việt Nam
1.3	Nguyễn Trần Ngọc Diệp		Chị	Nữ									Việt Nam
1.4	Nguyễn Tự Hào		Em	Nam									Việt Nam
1	Bà Nguyễn Thị Loan		Phụ trách Phòng Kế	Nữ						0			Việt Nam

ST T	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP cá nhân/đạ i điện sở hữu	Điện thoại liên hệ	Fa x	Quốc tịch
			toán										
1.1	Nguyễn Đình Bảy		Cha	Nam									Việt Nam
1.2	Lê Thị Phúc		Mẹ	Nữ									Việt Nam
1.3	Nguyễn Thị Nhung		Chị	Nữ									Việt Nam
1.4	Nguyễn Đình Tuấn		Em	Nam									Việt Nam
1.5	Nguyễn Hữu Thắng		Chồng	Nam									Việt Nam
1.6	Nguyễn Thị Hoài An		Con	Nữ									Việt Nam
V- Người có liên quan của Người được uỷ quyền CBTT													
1	Ông Nguyễn Minh Quang		Người được uỷ quyền CBTT	Nam						8			Việt Nam